

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 562 /CV - HĐQT

V/v : CBTT nghị quyết HĐQT

Hà nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC, SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI VÀ WEBSITE
CÔNG TY**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Quý cổ đông

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán;

Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN**

Mã chứng khoán : **POT**

Địa chỉ trụ sở chính : 61 Trần Phú, P. Điện Biên, Q. Ba Đình, TP Hà nội.

Điện thoại : (024) 38455946 - (024) 37338404

Fax : (024) 38234128

Người thực hiện Công bố thông tin : Nguyễn Thị Minh

Chức vụ : Người được ủy quyền công bố thông tin

Loại thông tin công bố : 24h

Nội dung công bố thông tin : **Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 88/NQ – HĐQT ngày 11/10/2021.**

Thông tin này đồng thời được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty www.postef.com.vn .

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như “Kính gửi”;
- Đăng Website công ty;
- Lưu TCHC; VPCT..



Nguyễn Thị Minh

Số: 88/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thi công xây lắp phần ngầm
Dự án: Công trình Đa chức năng Postef**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ kế hoạch và đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị số 561/BB-HĐQT ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1 Thông qua kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thi công xây lắp - phần ngầm (chưa bao gồm giá trị thiết bị phần ngầm), thuộc Dự án: Công trình đa chức năng Postef:

I. Mô tả tóm tắt dự án

- Tên dự án: Công trình Đa chức năng Postef;
- Tổng mức đầu tư: 1.574.531.178.000 đồng;
- Tên chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Thiết bị Bưu Điện;
- Nguồn vốn: vốn tự có của chủ đầu tư (khoảng 20% tổng mức đầu tư) và vốn vay, vốn



huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư;

- Thời gian khởi công triển khai thi công giai đoạn 1 “phần Ngâm” của dự án theo giấy phép xây dựng số 83/GPXD: Quý IV năm 2021;

- Địa điểm: số 61 phố Trần Phú, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội;

- Quy mô dự án:

- Tổng diện tích ô đất nghiên cứu khoảng 9.078m^2 , trong đó:

- Diện tích đất lập dự án khoảng 7.523m^2 .

- Diện tích đất trong phạm vi mở đường theo quy hoạch khoảng 1.555m^2 .

- Diện tích đất xây dựng công trình khoảng 3.757m^2 (Mật độ xây dựng 50%).

- Diện tích đường nội bộ, cây xanh, bãi xe khoảng 3.766m^2 .

- Tầng cao công trình gồm: 11 tầng nổi và 06 tầng hầm.

- Tổng diện tích sàn tầng nổi khoảng $32.306,6\text{m}^2$.

- Tổng diện tích sàn tầng hầm khoảng $43.023,2\text{m}^2$.

- Chiều cao công trình tính từ cao độ vỉa hè đến đỉnh tum thang khoảng 42,9m.

II. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thi công xây lắp – phân Ngâm:

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	351.830.869	Vốn tự có, vốn vay và huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư	Chỉ định thầu rút gọn, trong nước không sơ tuyển, không qua mạng		Quý 4 Năm 2021, Quý 1 Năm 2022	Trọn gói	45 ngày
2	Thẩm định hồ sơ mời thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	114.616.400	Vốn tự có, vốn vay và huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư	Chỉ định thầu rút gọn, trong nước không sơ tuyển, không qua mạng		Quý 4 Năm 2021, Quý 1 Năm 2022	Trọn gói	45 ngày
3	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	350.000.000	Vốn tự có, vốn vay và huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư	Chỉ định thầu rút gọn, trong nước không sơ tuyển, không qua mạng		Quý 4 Năm 2021, Quý 1 Năm 2022	Trọn gói	45 ngày
4	Quan trắc và giám sát môi trường trong quá trình thi công xây dựng	204.667.100	Vốn tự có, vốn vay và huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư	Chỉ định thầu rút gọn, trong nước không sơ tuyển, không qua mạng		Quý 4 Năm 2021, Quý 1 Năm 2022	Trọn gói	15 tháng
5	Quan trắc công trình trong quá trình thi công xây dựng	499.620.000	Vốn tự có, vốn vay và huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư	Chỉ định thầu rút gọn, trong nước không sơ tuyển, không qua mạng		Quý 4 Năm 2021, Quý 1 Năm 2022	Trọn gói	15 tháng

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
6	Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng	1.040.150.765	Vốn tự có, vốn vay và huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư	Đấu thầu rộng rãi, trong nước không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý 4 Năm 2021, Quý 1 Năm 2022	Trọn gói	15 tháng
7	Kiểm toán	1.043.691.579	Vốn tự có, vốn vay và huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư	Đấu thầu rộng rãi, trong nước không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý 4 Năm 2021, Quý 1 Năm 2022	Trọn gói	15 tháng
8	Thí nghiệm cọc	4.880.793.846	Vốn tự có, vốn vay và huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư	Đấu thầu rộng rãi, trong nước không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý 4 Năm 2021, Quý 1 Năm 2022	Trọn gói	90 ngày
9	Giám sát thi công xây dựng (phần ngầm)	5.735.606.438	Vốn tự có, vốn vay và huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư	Đấu thầu rộng rãi, trong nước không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý 4 Năm 2021, Quý 1 Năm 2022	Trọn gói	15 tháng
10	Thi công xây dựng công trình (phần ngầm)	438.167.031.131	Vốn tự có, vốn vay và huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư	Đấu thầu rộng rãi, trong nước không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý 4 Năm 2021, Quý 1 Năm 2022	Đơn giá cố định	15 tháng
Tổng giá trị các gói thầu:		452.388.008.128						

Điều 2. Căn cứ kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thi công xây lắp - phần Ngầm nêu tại Điều 1 nói trên: Hội đồng quản trị ủy quyền Chủ tịch HĐQT xem xét, quyết định các nội dung công việc, thủ tục, quy trình, văn bản, giấy tờ có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc kế hoạch đấu thầu nói trên theo đề xuất của Tổng giám đốc. Chủ tịch HĐQT có thể ủy quyền cho Tổng giám đốc triển khai một số nội dung công việc có liên quan theo thẩm quyền (trong trường hợp này Tổng giám đốc không được ủy quyền lại cho người khác).

Điều 3. Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc tổ chức triển khai và phê duyệt các công việc, giấy tờ trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch đấu thầu nói trên theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ công ty, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ký trình Chủ tịch HĐQT xem xét, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu nêu tại Điều 1 nói trên. Ký kết và thực hiện hợp đồng với các nhà thầu tư vấn sau khi được phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề, nội dung vượt thẩm quyền quyết định của Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật và các nội dung đã được giao thì Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Điều 4. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Ban quản lý dự án 61 Trần Phú và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 4 (t/h);
- Cơ quan Nhà nước liên quan;
- Lưu TCHC; VPCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Hải Vân